

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thực hiện một số nội dung về định mức phân bổ kinh phí
bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội
đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán
kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm
pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về việc quy định định mức phân bổ
kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội
đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1141/TTr-STP
ngày 21 tháng 8 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiêu chí xác định Nghị quyết, Quyết định phức tạp, ít phức tạp

1. Nghị quyết, Quyết định (ban hành mới hoặc thay thế) phức tạp phải
đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- a) Có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực.
- b) Có nội dung phức tạp, phải tổ chức họp lấy ý kiến nhiều lần với phạm
vi rộng.

2. Nghị quyết, Quyết định (ban hành mới hoặc thay thế) ít phức tạp là
các Nghị quyết, Quyết định không thuộc trường hợp nêu tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp do ngân sách nhà nước bảo đảm, được tổng hợp chung vào dự toán ngân sách chi thường xuyên (kinh phí tự chủ) của cơ quan, đơn vị.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này.

3. Căn cứ vào định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quyết định thực hiện chi tiêu cho các nội dung công việc với mức chi phù hợp (thấp hơn hoặc cao hơn mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC) trong tổng định mức phân bổ kinh phí đã được giao để thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các quy định hiện hành, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tổng hợp chung vào dự toán kinh phí hoạt động của cơ quan đơn vị mình gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước tham mưu bố trí kinh phí theo thẩm quyền.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2017 và bãi bỏ Quyết định số 29/2012/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung chi, mức chi đảm bảo cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương./.

Noi nhận: *Ký*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo tỉnh, Website tỉnh;
- LĐVP, CV, TH, HCTC;
- Lưu: VT. *Ký*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm